

Bản án số: 85/2018/HSST
Ngày 23/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Nga
2. Bà Nguyễn Thị Thiên Thuận

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Anh - Thư ký Tòa án quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Minh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/HSST ngày 24/4/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/QĐXXST ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN NGỌC T; sinh ngày 08/6/1987, tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 19 phố T, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Nguyễn Văn M và bà: Nguyễn Thị Kim D (đã chết).

Danh chỉ bản số 106 ngày 10/01/2018, lập tại CAQ Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

03 Tiền sự:

1. Ngày 07/01/2009 Công an phường Lý Thái Tổ xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”;
2. Ngày 05/11/2010 Công an phường Lý Thái Tổ đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng;
3. Ngày 25/6/2013 Công an phường Lý Thái Tổ đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

01 Tiền án: Ngày 23/4/2009 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm kết án 08 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Tạm giữ: 09/01/2018;

Tạm giam: 18/01/2018

(Có mặt).

2. PHAN THẾ N; sinh ngày 05/5/1970, tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 11 Phố V, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hóa: 7/10; con ông: Phan Tuệ D (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Th; vợ là: Bùi Minh T và có 01 con (31 tuổi).

Danh chỉ bản số 107 ngày 10/01/2018, lập tại CAQ Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

04 Tiền sự:

1. Ngày 11/12/1993 A16 - Bộ Công an xử phạt hành chính về hành vi “Xuất cảnh, nhập cảnh trái phép hoặc ở lại nước ngoài trái phép”;

2. Ngày 16/10/1997 Công an phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

3. Ngày 10/4/2012 Công an phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

4. Ngày 17/5/2013 Công an phường Lý Thái Tổ bắt đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng;

01 Tiền án: Ngày 13/6/2006 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng kết án 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tạm giữ: 09/01/2018; Tạm giam: 18/01/2018 - (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 11h00 ngày 08/01/2018, tổ công tác Công an phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội phối hợp cùng tổ dân phố số 11 phường Lý Thái Tổ tiến hành kiểm tra nhân khẩu tại số nhà 19 phố Hàng Thùng, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện Nguyễn Ngọc T và Phan Thế N đang sử dụng trái phép chất ma túy. Phát hiện dưới nền nhà trước mặt Phan Thế N và Nguyễn Ngọc T có 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng trên bề mặt có vết cháy đen, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng đỏ đen (bề mặt dính chất bột màu trắng), 02 mảnh dao lam đã qua sử dụng và 01 lượng chất bột màu trắng. N và T khai với tổ công tác chất bột màu trắng trên là ma túy Heroine, cả hai đang sử dụng. Sau đó, Nguyễn Ngọc T đã tự nguyện lấy từ trên bàn thờ trong phòng ra 01 gói nylon màu xanh, bên trong chứa 01 gói giấy màu trắng vàng đựng chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai là Heroine mà T và N cùng nhau chung tiền mua về sử dụng. Tổ công tác đã đưa cả hai cùng tang vật về trụ sở Công an phường Lý Thái Tổ để giải quyết.

Ngoài số tang vật trên, Công an còn thu giữ của Phan Thế N 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 110i màu đen. Thu giữ của Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 3 màu vàng.

Theo Kết luận giám định:

- *Tang vật thu giữ của Phan Thế N tại nền nhà tầng 2 số 19 phố T gồm:* Chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,080gam, 01 mảnh giấy bạc có vết cháy đen, 01 mảnh giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng - đỏ - đen và 02 mảnh dao lam đều dính ma túy loại Heroine.

- *Tang vật thu giữ của Nguyễn Ngọc T gồm:* Chất bột màu trắng bên trong 01 gói là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,070 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Ngọc T và Phan Thế N đều khai: Do cả hai nghiện ma túy nên khoảng 10h00 ngày 08/01/2018, T gọi điện thoại cho N để rủ nhau chung tiền mua ma túy cùng sử dụng. T nói với N: "*Anh ơi, em còn 100.000 đồng ở đây, anh còn tiền không anh em mình lấy chơi*", N bảo T "*Chờ tí anh gọi điện lại*". Sau đó N dùng điện thoại bàn gọi cho người đàn ông tên C để trao đổi hỏi mua Heroine, C đồng ý bán và hẹn N đến khu vực ngã tư phố Hàm Tử Quan - Vọng Hà để giao dịch. N gọi điện thoại cho T đi xe máy chở N đi mua ma túy. T điều khiển xe máy đến nhà N chở đi mua ma túy. Trên đường đi T đưa cho N 100.000 đồng. Khi đến ngã tư phố Hàm Tử Quan - Vọng Hà, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, T dừng xe để N xuống đi sang phía đối diện bên đường gặp C mua ma túy. N mua của C 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N và T đi về nhà T tại số 19 phố T. Tại đây, N lấy ra 02 gói Heroine, đưa cho T 01 gói. T cầm gói ma túy giấu trên bàn thờ trong phòng. T và N chuẩn bị dao lam, giấy bạc để cùng nhau sử dụng gói ma túy còn lại. Khi đang sử dụng Heroine tại nền nhà thì tổ công tác Công an Phường Lý Thái Tổ đến kiểm tra và bắt giữ như nêu trên. T và N đã nhiều lần cùng nhau chung tiền để mua Heroine của C về sử dụng; thời gian T và N không nhớ rõ.

Hai chiếc điện thoại Nokia 110i màu đen và điện thoại Redmi Note 3 màu vàng là tài sản của T và N sử dụng liên lạc rủ nhau chung tiền mua ma túy để sử dụng.

Về người đàn ông tên C, quá trình điều tra T và N khai không biết rõ căn cước, Cơ quan điều tra đã rút list điện thoại số 0987.998.380 nhưng không xác định được chủ thuê bao nên không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 17/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Ngọc T và Phan Thế N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Ngọc T và Phan Thế N khai do nghiện ma túy nên T rủ N chung tiền mua ma túy cùng sử dụng. T đưa cho N 100.000 đồng. N trực tiếp mua 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N và T về nhà T. Tại đây, N lấy ra 02 gói Heroine đưa cho T 01 gói, T cất trên bàn thờ trong phòng. T và N đang sử dụng Heroine thì Công an kiểm tra và bắt giữ cùng tang vật là 0,150 gam Heroine. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Ngọc T và Phan Thế N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Áp dụng Nghị quyết số

41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T với mức án tù 18 đến 24 tháng tù và xử phạt bị cáo Phan Thế N với mức án tù 18 đến 24 tháng tù. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 của bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy ma túy, 02 điện thoại di động (kèm sim), hai mảnh giấy bạc và hai mảnh dao lam.

Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét vì trong quá trình điều tra các bị cáo khai báo thành khẩn; đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi: Nguyễn Ngọc T và Phan Thế N đều nghiện ma túy. Ngày 08/01/2018 T rủ N chung tiền mua ma túy để cùng sử dụng. Sau đó cả hai cùng đi mua ma túy, T đưa cho N 100.000 đồng, N là người trực tiếp mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, cả hai về nhà T. Tại đây, N lấy ra 02 gói Heroine ra và đưa cho T 01 gói, T cất trên bàn thờ trong phòng. Khi T và N đang sử dụng gói Heroine còn lại thì Công an phát hiện và bắt giữ cùng tang vật là 0,150 gam Heroine.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vai trò của các bị cáo trong vụ án như nhau.

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Khi cá thể hoá hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ tính chất hành vi phạm tội; nhân thân bị cáo Nguyễn Ngọc T có 03 tiền sự ngoài thời hiệu và 01 tiền án đã được xóa án tích; bị cáo Phan Thế N có 04 tiền sự ngoài thời hiệu và 01 tiền án đã được xóa án tích; căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo trong vụ án nên xếp mức án của các bị cáo bằng nhau. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Do vậy, cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa

chung.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung vì không có nghề nghiệp ổn định.

Biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu huỷ ma túy; một điện thoại di động Nokia 110i (kèm một sim) thu của Phan Thế N và một điện thoại Redmi Note 3 (kèm một sim) thu của Nguyễn Ngọc T, vì điện thoại cũ và không còn giá trị sử dụng; một mảnh giấy bạc trên bề mặt có vết cháy đen; một mảnh giấy có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng - đỏ, đen và hai mảnh dao lam đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: NGUYỄN NGỌC T và PHAN THẾ N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: NGUYỄN NGỌC T **18 (mười tám) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2018.

3. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: PHAN THẾ N **18 (mười tám) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2018.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu huỷ:

- Một phong bì đã niêm phong, trên mép niêm phong có chữ ký của Nguyễn Ngọc T, Phan Thế N và giám định viên Lê Khắc N1 (đựng 0,070 gam ma túy Heroine, đã lấy mẫu 0,020 gam để giám định, số lượng còn lại 0,050 gam Heroine).

- Một phong bì đã niêm phong, trên mép niêm phong có chữ ký của Nguyễn Ngọc T, Phan Thế N và giám định viên Lê Khắc N1 (đựng 0,080 gam ma túy Heroine, đã lấy mẫu 0,010 gam để giám định, số lượng còn lại 0,070 gam Heroine; một mảnh giấy bạc trên bề mặt có vết cháy đen; một mảnh giấy có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng đỏ đen; 02 mảnh dao lam đã qua sử dụng).

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i, màu đen (số Imei trong máy 3522...9731, không mở được máy để kiểm tra), số Imei bên ngoài máy là: 358671015605849, máy đã cũ, cạnh màn hình và vỏ máy bị nứt vỡ.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 3, màu vàng (số Imei trong máy 8621...9429, không mở được máy để kiểm tra), bên ngoài vỏ sau máy ghi ký hiệu

MI, màn hình và các góc vỏ trước máy có vết nứt vỡ.

- Hai sim điện thoại đã cũ.

(Theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 20/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi phân:

THẨM

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hiền Hòa